

Số: 231/KH-UBND

*Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

### **Tình giảm số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 332-KL/TU ngày 22/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (kỳ họp thứ 15, nhiệm kỳ 2020-2025),

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tình giảm số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2025 như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ; Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; các quy định về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, thu hút người có đức, có tài, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Thực hiện tinh giản biên chế nhằm cơ cấu lại đội ngũ viên chức trên cơ sở rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Từ năm 2022-2025, các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện tinh giản bình quân mỗi năm 2,5% số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Đảm bảo đạt mục tiêu đến năm 2025, toàn tỉnh thực hiện tinh giản 1.506 số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đạt tỷ lệ 10% tổng số số

lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao năm 2021. Giảm chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo thẩm định của Bộ Nội vụ hằng năm và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

## II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

**1. Đối tượng thực hiện tinh giản:** Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, gồm: Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

### 2. Nguyên tắc thực hiện tinh giản

- Không thực hiện tinh giản đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên chưa đủ 15 người làm việc trở lên theo tiêu chí thành lập đơn vị sự nghiệp công lập tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thực hiện tinh giản từ 10% trở lên tương ứng với mức độ tự đảm bảo chi thường xuyên của đơn vị và yêu cầu nâng dần mức độ tự đảm bảo chi thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2025.

- Đơn vị sự nghiệp công lập khác thực hiện giảm tối thiểu 10% trở lên.

- Sau khi tinh giản của các đơn vị sự nghiệp y tế và sự nghiệp khác chưa đủ tỷ lệ tinh giản giai đoạn 2022-2025 thì mới thực hiện tinh giản của lĩnh vực giáo dục theo nguyên tắc: Đảm bảo số giáo viên dạy 01 buổi/ngày, thực hiện xã hội hóa buổi học thứ hai đối với lớp học 02 buổi/ngày tại các trường trên địa bàn phường, thị trấn và các địa bàn khác đủ điều kiện; thực hiện tinh giản phù hợp với chỉ đạo của Trung ương về tinh giản biên chế lĩnh vực giáo dục<sup>1</sup>.

### 3. Kế hoạch tinh giản giai đoạn 2022-2025

#### 3.1. Số lượng người làm việc

Tổng số lượng người làm việc thực hiện tinh giản là: **1.510** người (gồm để thực hiện tinh giản là 1.506 người, bổ sung cho các đơn vị sự nghiệp khác đang thiếu người làm việc là 04 người), trong đó, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **907** người; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ tinh giản... là **603** người. Cụ thể:

---

<sup>1</sup> Tại Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Năm 2022: **369** người. Trong đó, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ tinh giản... là **0** người; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **369** người (*thực hiện tinh giản 365 người, bổ sung cho các đơn vị sự nghiệp khác đang thiếu người làm việc 04 người*).

- Năm 2023: **366** người. Trong đó, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ tinh giản... là **05** người; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **361** người.

- Năm 2024: **327** người. Trong đó, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ tinh giản... là **216** người; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **111** người.

- Năm 2025: **448** người. Trong đó, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ tinh giản... là **382** người; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **66** người.

### **3.2. Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ**

Tổng số hợp đồng lao động tinh giản: **21** người. Trong đó, số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ tinh giản là **04** người; số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **17** người Cụ thể:

- Năm 2022: **08** người. Trong đó, số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ tinh giản là **01** người; số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **07** người.

- Năm 2023: **09** người. Trong đó, số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ tinh giản là **02** người; số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **07** người.

- Năm 2024: **01** người. Trong đó, số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ tinh giản là **0** người; số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **01** người.

- Năm 2025: **03** người. Trong đó, số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm do chưa sử dụng hoặc nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ tinh giản là **01** người; số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp **02** người.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

### III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Chính phủ, của tỉnh về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế của hệ thống chính trị; bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành; xác định rõ trách nhiệm của tập thể và từng cá nhân, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện tinh giản biên chế.

#### 2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy

- Rà soát, sắp xếp, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập để giảm hợp lý số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong của các đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh để khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đảm bảo nguyên tắc một tổ chức, một người có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức, một người chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Tiếp tục sắp xếp lại quy mô trường, điểm trường, lớp học hợp lý, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp dịch vụ công; tăng mức độ tự đảm bảo chi thường xuyên, giảm số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị, địa bàn có khả năng xã hội hóa cao.

- Xây dựng và trình phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm các nội dung tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính).

#### 3. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động

- Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế; từng cơ quan, tổ chức thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng phương án và thực hiện nghiêm túc tinh giản biên chế sự nghiệp, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong 04 năm (2022-2025) và từng năm theo đúng quy định.

- Thực hiện cắt giảm phù hợp số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại những cơ quan, đơn vị không sử dụng hết số được giao.

- Rà soát, bố trí, sắp xếp lại đội ngũ viên chức theo danh mục vị trí việc làm được phê duyệt và phù hợp với trình độ, năng lực của viên chức. Nghiêm túc đánh giá viên chức hằng năm theo quy định; kiên quyết thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với những viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không đạt tiêu chuẩn quy định (trình độ đào tạo, sức khỏe...) và những người dôi dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự.

- Đối với sự nghiệp giáo dục: Thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa buổi học thứ hai ở những địa bàn đủ điều kiện (*Nhà nước chỉ bảo đảm đủ biên chế giáo viên dạy 01 buổi/ngày, buổi còn lại thực hiện xã hội hóa*).

- Thực hiện kịp thời chế độ, chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Kế hoạch này và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị mình; kết quả thực hiện tinh giản biên chế là một trong những căn cứ để đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Năm 2025, tiếp tục xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế sự nghiệp giai đoạn 2026-2030 đảm bảo mục tiêu tinh giản biên chế sự nghiệp theo đúng chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ.

#### **2. Giao Sở Nội vụ:**

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tinh giản biên chế sự nghiệp giai đoạn 2022-2025 (*nếu có*); điều chỉnh số lượng tinh giản của các đơn vị từng năm hoặc hình thức thực hiện tinh giản phù hợp với thực trạng quản lý, sử dụng số lượng người làm việc của tỉnh và tình hình thực tiễn.

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh việc quản lý, sử dụng số lượng người làm việc chưa tinh giản của giai đoạn nhằm quản lý, sử dụng hiệu quả số lượng người làm việc được giao.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch tinh giản biên chế sự nghiệp giai đoạn 2026-2030 theo đúng quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vấn đề vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất) để xem xét giải quyết theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VPUBND tỉnh;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- TP: NC, HC-TC;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**